



SỬ DỤNG CÔNG CỤ ASSIST VỚI BỆNH NHÂN LẠM DỤNG MA TÚY

Học phần 5

Tiếp nhận, Sàng lọc, Đánh giá, Lập kế hoạch điều trị và Ghi chép cho Nhân viên điều trị nghiện

MODULE 3

TIẾP NHẬN, SÀNG LỌC VÀ CAN THIỆP NGẮN



Mục tiêu

- Tính và hiểu điểm số ASSIST
- Sử dụng kết quả của ASSIST để thực hiện can thiệp ngắn

SÀNG LỌC là gì?

- Xác định có vấn đề hay lí do đáng lo ngại nào để cần đánh giá sâu hơn hay không
- Ngắn gọn
- Độ nhạy cao (tránh bỏ sót)

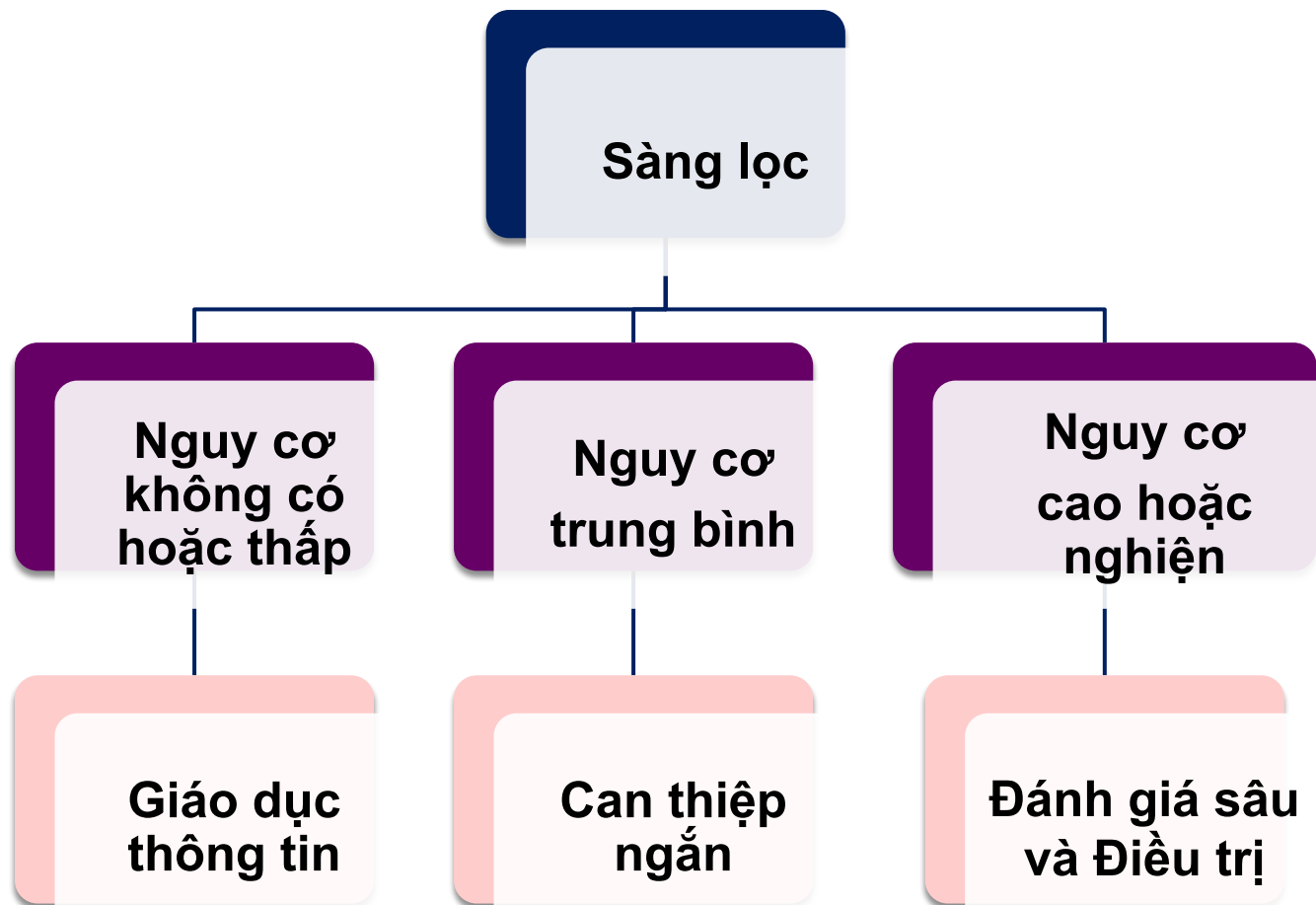
Tương tự test nhanh HIV

SÀNG LỌC

- Không phải là chẩn đoán
- Cơ hội giáo dục thông tin, can thiệp sớm
- Giúp giảm nguy cơ ở những người sử dụng ma túy chưa đến mức độ nghiện

Tương tự test nhanh HIV

Kết quả sàng lọc



Lời khuyên cho Sàng lọc

Để tăng độ xác thực và tin cậy của thông tin:

- Tôn trọng, không sử dụng ngôn từ kì thị
- Không phê phán hay đối đầu
- Lồng ghép câu hỏi sàng lọc trong đánh giá chung về các thói quen sức khỏe

ASSIST là gì?

- **A**lcohol, **S**moking and **S**ubstance **I**nvolvement **S**creening **T**est
(*Khảo sát sàng lọc sử dụng rượu, thuốc lá và ma túy*)
- Của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO)
- Phòng vấn và bệnh nhân tự khai báo
- Gồm 8 câu hỏi, thời gian 5 – 10 phút
- Lấy thông tin về mức độ sử dụng ma túy: nguy cơ, có hại hay lệ thuộc

Bộ công cụ ASSIST

- **Bảng** câu hỏi
- **Thẻ** hỗ trợ bệnh nhân trả lời
- **Phiếu** báo cáo phản hồi cho BN
(kèm **Thẻ** nguy cơ tiêm chích)

Giải thích mục tiêu sàng lọc

“Các chất gây nghiện có thể hại cho sức khỏe. Tôi cần thông tin chính xác về việc anh/chị sử dụng những chất này như thế nào để có thể chăm sóc anh/chị một cách tốt nhất”

Source: Treatnet. (2008). *Screening, assessment and treatment planning*. Retrieved September 5, 2012 from <http://www.unodc.org/ddt-training/treatment/a.html>.

Nhấn mạnh tính bảo mật

“Tôi cũng muốn biết về việc sử dụng những chất bị cấm. Chúng tôi đảm bảo sẽ chỉ chia sẻ thông tin này cho nhân viên y tế (tư vấn viên?), chứ tuyệt đối không tiết lộ thông tin này cho người ngoài (công an? gia đình?)”

Thẻ hỗ trợ trả lời (Danh mục chất gây nghiện)

WHO ASSIST: THẺ HỖ TRỢ TRẢ LỜI

Các chất gây nghiện đã từng sử dụng:

	Trong đời	3 tháng gần đây
a. Thuốc lá (điếu, vắn, nhai), thuốc Lào, xì gà, thuốc lá điện tử, shisha ...		
b. Thức uống có cồn: bia, rượu, sâm-panh, nước lên men rượu, ...		
c. Cần sa: bồ đề, cỏ, chấu, gai, tài mà, ...		
d. Cocaine: crack, đá vỡ...		
e. Chất kích thích dạng amphetamine: hàng đá, thuốc lắc, hồng phiến,...		
f. Chất hít ngửi: keo hít, keo con chó, khí cười, xăng, sơn, ...		
g. Thuốc ngủ - an thần: Valium, Seduxen, diazepam, Lexomil, thuốc 3 chìa, “ống trắng”, “ống vàng”, ...		
h. Chất gây ảo giác: LSD, tem dán, bùa lười, nấm, chất K (ketamin), ...		
i. Chất dạng thuốc phiện: heroin (hàng trắng, xì ke), thuốc phiện, codein (Efferalgan đỏ), morphine, (dextro)propoxyphen, tramadol, dolargan, fentanyl, methadone, Subutex, Suboxone, ...		
j. Chất khác: nêu rõ nếu không nằm trong những loại trên (vd: cỏ Mỹ, lá khat...)		
	Q6 - Q8	Q2 - Q5

Giải thích về thuốc điều trị

“Nếu sử dụng thuốc đúng như chỉ định của bác sĩ thì không tính. Chỉ khi nào tự mua thuốc, hoặc dùng nhiều hơn chỉ định của BS thì mới tính”

Tần suất (câu 2 đến câu 5)

Không lần nào trong 3 tháng qua	Không bao giờ
1 – 2 lần (trong 3 tháng qua)	Một hay hai lần
1 – 3 lần mỗi tháng (trong 3 tháng qua)	Mỗi tháng
1 – 4 lần mỗi tuần	Mỗi tuần
5 – 7 ngày mỗi tuần	Mỗi ngày hay gần như mỗi ngày

Câu 1: Sử dụng trong đời

Từ trước đến giờ, A/C đã từng thử dùng chất gây nghiện nào?

- Hỏi cho cả 10 nhóm chất: **Có / Không**
- Vẫn tính là **Có** dù chỉ thử 1 lần trong đời
- Hỏi dò: *Ngay cả khi đi tiệc? Hỏi còn trẻ?*
- Nếu **Không** cho mọi chất, kết thúc phỏng vấn

Câu 2: Sử dụng gần đây

Trong 3 tháng gần đây, A/C dùng chất gây nghiện với tần suất thể nào?

- Không bao giờ (0)
- Một hay hai lần (2)
- Mỗi tháng (3)
- Mỗi tuần (4)
- Mỗi ngày hay gần như mỗi ngày (6)

Câu 3: Thèm nhớ mạnh mẽ buộc phải dùng

Trong 3 tháng gần đây, A/C thấy thèm nhớ hay thôi thúc mãnh liệt buộc phải sử dụng với tần suất thế nào?

- Chỉ tính thèm nhớ hay thôi thúc mãnh liệt
- Không tính thèm nhớ thoáng qua, hoặc do có yếu tố gợi nhớ (vd. bạn bè rủ)
- Có thể so sánh với thuốc lá

Câu 4: Tác hại sức khỏe, xã hội, tài chính, luật pháp

Trong 3 tháng gần đây, việc dùng chất gây tác hại về sức khỏe, xã hội, tài chính, luật pháp với tần suất thế nào?

- Dùng **Phiếu báo cáo** để gợi ý tác hại sức khỏe
- Xã hội: gây lộn, ẩu đả...
- Tài chính: tốn tiền quá mức
- Pháp luật: bị bắt, lái xe khi đang say...

Câu 5: Không hoàn thành chức trách chính

Trong 3 tháng gần đây, việc dùng chất gây ảnh hưởng tới chức năng, công việc chính với tần suất thế nào?

- Người lao động: bê trễ, nghỉ làm, mất việc...
- Người đi học: nghỉ học, sa sút, bị đuổi ...
- Chức trách chính với người thân trong gia đình
- Nếu hiện không có chức trách nào: “Nếu A/C có 1 nghĩa vụ công việc nào đó, liệu A/C có thể hoàn thành?”

Câu 6: Người khác lo ngại

Từ trước đến giờ, có người nào từng lo ngại về việc dùng chất gây nghiện?

- Không – Có trong 3 tháng – Có trước 3 tháng
- Người thân, bạn bè, bác sĩ, dược sĩ...

Câu 7: Thất bại trong việc kiểm soát dùng chất

Từ trước đến giờ, có từng thất bại trong việc giảm hoặc ngưng dùng chất gây nghiện?

- Không – Có trong 3 tháng – Có trước 3 tháng
- “Không”: có thể là do
 - Chưa từng thử giảm hoặc ngưng, hoặc
 - Thành công ngay từ lần thử đầu tiên
- Chia câu hỏi ra 3 phần:
 - Đã từng thử giảm hoặc ngưng?
 - Có thành công không?
 - Lần thất bại gần đây nhất là khi nào?

Câu 8: Sử dụng đường tiêm chích

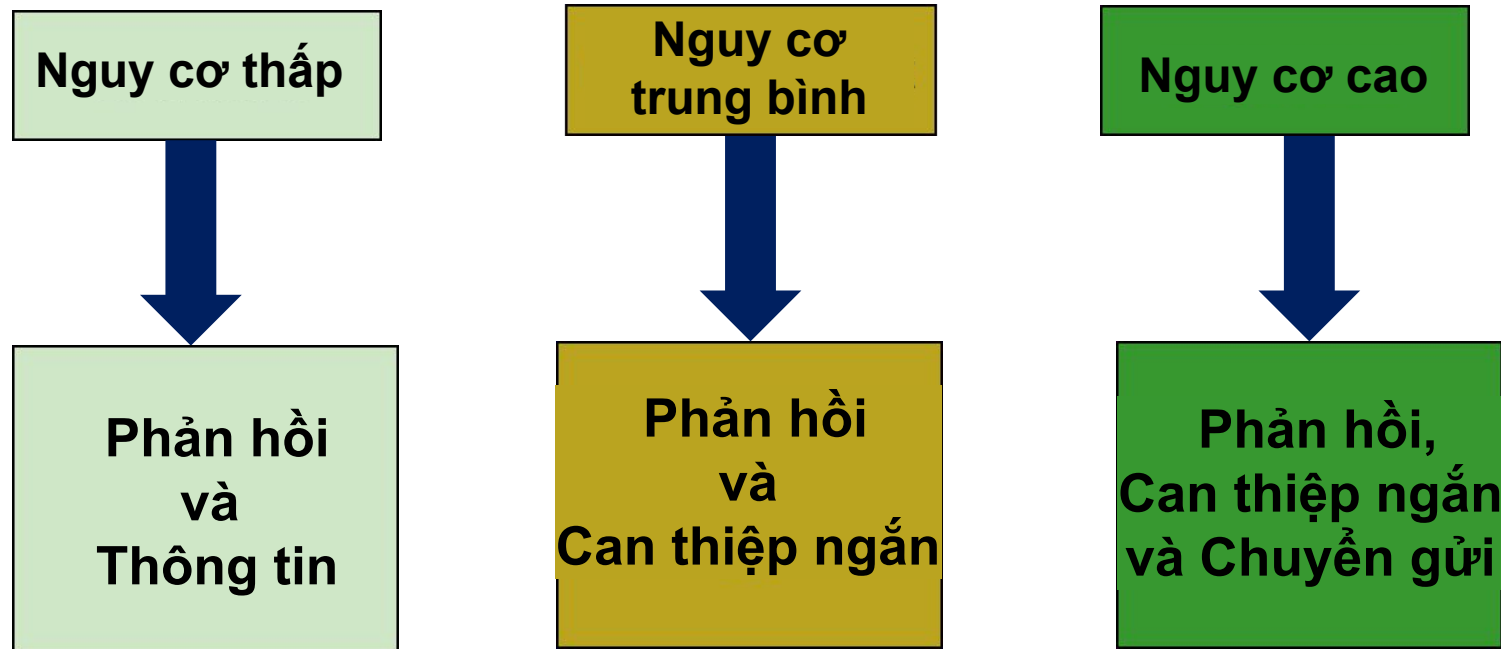
Từ trước đến giờ, có từng tiêm chích chất gây nghiện?

- Không – Có trong 3 tháng – Có trước 3 tháng
- Không tính điểm vì là nguy cơ cao, lệ thuộc
- Nếu có tiêm chích:
 - Trong 3 tháng gần đây: thẻ nguy cơ tiêm chích
 - Hơn 4 lần mỗi tháng trong 3 tháng nay: chuyển gửi đến điều trị nghiện chuyên sâu

Tính điểm ASSIST

- Tính điểm cho mỗi chất (a. đến j.)
- Cộng điểm các câu hỏi từ số 2 đến số 7
- Không tính điểm câu 1 và câu 8
- Điểm số sẽ cho tương ứng mức nguy cơ sử dụng:
 - Thấp
 - Trung bình
 - Cao

Điểm số ASSIST và Can thiệp phù hợp



Source: WHO. (2010). *ASSIST: The Alcohol, Smoking and Substance Involvement Screening Test*. Geneva: WHO Press.

Phiếu báo cáo phản hồi cho bệnh nhân

SÀNG LỌC CÁC CHẤT GÂY NGHIỆN (WHO ASSIST V3.1)

PHIẾU BÁO CÁO PHẢN HỒI CHO BỆNH NHÂN

Tên _____ Ngày phỏng vấn _____

Điểm số cụ thể liên quan đến các chất.

Các chất	Điểm số	Mức nguy cơ
a. Thuốc lá	0-3	Thấp
	4-26	Trung bình
	27+	Cao
b. Rượu bia	0-10	Thấp
	11-26	Trung bình
	27+	Cao
c. Cần sa	0-3	Thấp
	4-26	Trung bình
	27+	High
d. Cocain	0-3	Thấp
	4-26	Trung bình
	27+	Cao
e. Ma túy đá	0-3	Thấp
	4-26	Trung bình
	27+	Cao
f. Chất hít ngửi	0-3	Thấp
	4-26	Trung bình
	27+	Cao
g. Thuốc ngủ an thần	0-3	Thấp
	4-26	Trung bình
	27+	Cao
h. Chất gây ảo giác	0-3	Thấp
	4-26	Trung bình
	27+	Cao
i. Heroin	0-3	Thấp
	4-26	Trung bình
	27+	Cao
j. Các loại ma túy khác	0-3	Thấp
	4-26	Trung bình
	27+	Cao

Điểm số của anh/chị có nghĩa là gì?

Thấp:	Anh/chị ở mức nguy cơ thấp với các vấn đề liên quan đến sức khỏe và các vấn đề khác từ loại hình sử dụng hiện tại của anh/chị.
Trung bình:	Anh/chị đang ở mức nguy cơ với vấn đề sức khỏe và các vấn đề khác từ loại hình sử dụng các chất gây nghiện của anh/chị.
Cao:	Anh/chị đang ở mức nguy cơ cao với một số vấn đề (sức khỏe, xã hội, tài chính, luật pháp, các mối quan hệ) từ kết quả hình thức sử dụng hiện tại của anh/chị và cũng như đang bị lệ thuộc.

- Ghi điểm số cho mỗi chất (a. đến j.)
- Đánh dấu mức nguy cơ
- Cho BN cầm về nhà

Tương tự kết quả xét nghiệm

Bài tập đóng vai

- Thực tập ASSIST với người bên cạnh
- 1 người đóng vai nhân viên y tế, người còn lại đóng vai bệnh nhân
- Đổi vai cho nhau

Can thiệp ngắn sau ASSIST

- Sau khi tính điểm ASSIST
- Thời gian ngắn: 3-15 phút
- Hiệu quả nhất với nguy cơ trung bình
- Chọn 1 chất cho 1 phiên can thiệp

Source: WHO. (2010). *Brief intervention: The ASSIST-linked brief intervention for hazardous and harmful substance use*. Geneva: WHO Press.

Can thiệp khẩn sau ASSIST

10 BƯỚC CAN THIỆP NGẮN SAU ASSIST

1. **Hỏi** BN có muốn biết kết quả điểm của bảng câu hỏi phỏng vấn không
2. **Giải thích** kết quả điểm số của BN bằng cách sử dụng **PHIẾU BÁO CÁO PHẢN HỒI**
3. **Khuyên** về cách giảm nguy cơ của việc dùng chất gây nghiện
4. BN là người **chịu trách nhiệm** cuối cùng về quyết định của họ
5. Hỏi BN **lo ngại** thế nào về điểm số của họ
6. Hỏi những **cái hay** của việc sử dụng chất gây nghiện
7. Hỏi những điểm **“không hay lắm”** của việc sử dụng chất gây nghiện
8. **Tóm tắt và phản hồi**, nhấn mạnh những điểm “không hay lắm”
9. Hỏi BN lo ngại thế nào về những điểm **“không hay lắm”**
10. Đưa cho BN những **tài liệu mang về**

BƯỚC 1: HỎI

- Bắt đầu bằng cách hỏi BN xem có muốn biết kết quả bảng phỏng vấn hay không
- Thu hút sự chú ý
- Thể hiện sự tôn trọng, kể cả khi BN trả lời “Không”

BƯỚC 3: LỜI KHUYÊN

- “Cách tốt nhất để giảm nguy cơ do (*chất ma túy cụ thể*) là A/C giảm hoặc ngưng sử dụng, để từ nguy cơ trung bình (*chỉ trên Phiếu*) trở về nguy cơ thấp (*chỉ trên Phiếu*) ”
- Khách quan, không phán xét:
 - Tránh: “Tôi nghĩ...”, “Tôi lo lắng...”, “A/C cần phải...”
 - Không tranh luận

Bước 4: Đặt trách nhiệm lên BN

- “A/C mới là người cuối cùng quyết định nên làm gì. Chúng tôi chỉ cung cấp thông tin về nguy cơ tác hại, và có thể hỗ trợ nếu A/C muốn giảm hoặc ngưng dùng chất gây nghiện”
- Tránh ép đặt BN

Bước 6 và 7: Cân nhắc Lợi và Hại của ma túy

- “Sử dụng ____ có gì **hay** cho A/C?”
- “Sử dụng ____ có gì **không hay lắm?**”
- Dùng thông tin trong bảng hỏi để nhắc BN những điểm không hay
- Giúp đánh giá mức độ và khơi gợi sự thay đổi của BN

BƯỚC 8: Tóm tắt và Phản hồi

“Một mặt, A/C có nói về những cái hay của ____ (*kể ra*). Mặt khác, A/C cũng gặp nhiều cái không hay lắm ____ (*kể ra*).”

Bước 9: Lo ngại về cái “Không hay lắm”

- Dùng câu hỏi mở:
 - A/C lo ngại thế nào về những cái không hay lắm của ___?
- Tránh dùng câu hỏi đóng:
 - A/C có lo ngại về ___ không?

BƯỚC 10: ĐƯA BN tài liệu cầm về

- Phiếu báo cáo phản hồi
- Thẻ nguy cơ tiêm chích (nếu có tiêm chích)
- Các thông tin khác (nếu có)

Bài tập đóng vai

- Thực tập can thiệp ngắn ASSIST với người bên cạnh
- 1 người đóng vai nhân viên y tế, người còn lại đóng vai bệnh nhân
- Theo trình tự 10 bước
- Đổi vai cho nhau

Tình huống 1: AN – Ma túy đá (chất e)

- Câu 2: Mỗi tuần (4đ)
- Câu 3: Không bao giờ (0đ)
- Câu 4: Mỗi tuần (6đ)
- Câu 5: Một hay hai lần (5đ)
- Câu 6: Có, nhưng > 3 tháng (3đ)
- Câu 7: Không bao giờ (0đ)
- Câu 8: Không bao giờ

Tổng điểm cho Ma túy đá: 18 điểm

Tình huống 2: NGỌC – Ma túy đá (chất e)

- Câu 2: Mỗi ngày (6đ)
- Câu 3: Mỗi ngày (6đ)
- Câu 4: Mỗi ngày (7đ)
- Câu 5: Không bao giờ (0đ)
- Câu 6: Không bao giờ (0đ)
- Câu 7: Có, trong 3 tháng vừa rồi (6đ)
- Câu 8: Có, nhưng > 3 tháng

Tổng điểm cho Ma túy đá: 25 điểm